

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Sản xuất hoa kiểng (*Flowers and ornamental plants production*)

- Mã số học phần: NNC605
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết

2. Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Nông nghiệp

3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết:
- Điều kiện song hành:

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Giúp học viên có kiến thức về sản xuất hoa kiểng	6.1.2a; 6.1.3; 6.2.2đ
4.2	Hiểu biết về kỹ thuật sản xuất hoa kiểng và ứng dụng vào thực tế sản xuất	6.1.3, 6.2.2đ
4.3	Có kỹ năng giao tiếp, tìm kiếm thông tin, làm việc nhóm và thuyết trình.	6.2.2e
4.4	Chủ động, linh hoạt trong tiếp thu kiến thức	6.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Hiểu biết các vùng trồng hoa kiểng chủ yếu trên thế giới và Việt Nam.	4.1	6.1.2a; 6.1.3
CO2	Hiểu biết đặc tính sinh trưởng, điều kiện sinh thái, biện pháp nhân giống, kỹ thuật trồng và chăm sóc một số loại hoa kiểng phổ biến.	4.1; 4.2	6.1.2a; 6.1.3
CO3	Biết cách xây dựng và quản lý vườn ươm.	4.1; 4.2	6.1.2a; 6.1.3,
CO4	Ứng dụng kiến thức đã biết vào thực tiễn sản xuất	4.1; 4.2	6.1.2a; 6.1.3

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kỹ năng		
CO5	Có khả năng nhận biết, tư duy và giải quyết các vấn đề liên quan đến sản xuất hoa kiểng như: nhân giống, dinh dưỡng, năng suất, sâu bệnh, thất thoát sau thu hoạch,...	4.1; 4.2	6.2.1c; 6.2.2đ
CO6	Biết xây dựng kế hoạch, lên chương trình làm việc, phân công nhiệm vụ theo nhóm. Có khả năng chuẩn bị/trình bày báo cáo bằng powerpoint.	4.3	6.2.1c; 6.2.2a; 6.2.2e
CO7	Có khả năng tìm thêm các thông tin từ nhiều nguồn khác nhau để nâng cao trình độ.	4.3	6.2.2a; 6.2.2e
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO8	Nghiêm túc, ý thức, trách nhiệm trong học tập	4.4	6.3a
CO9	Làm việc độc lập, tự tin và lòng nhiệt tình trong nghề nghiệp, sẵn sàng làm việc với người khác; xem xét và chấp nhận các quan điểm khác,...	4.4	6.3b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học “Sản xuất hoa kiểng” là một trong những môn học cần thiết cho HV các ngành học liên quan đến cây trồng, trang bị cho HV những kiến thức về sản xuất hoa kiểng như: đặc điểm, nhân giống, kỹ thuật trồng và chăm sóc, ứng dụng công nghệ trong sản xuất,.... Đề cương được biên soạn và giảng dạy theo 2 tín chỉ: gồm có 6 chương lý thuyết, gồm có 30 tiết lý thuyết (không kể tự học).

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1.	GIỚI THIỆU VỀ CÂY HOA KIỂNG	4	CO1
1.1.	Khái niệm về cây hoa kiểng		
1.2.	Phân loại về cây hoa kiểng		
1.3.	Vai trò của cây hoa kiểng		
1.4.	Tình hình sản xuất trên thế giới và Việt Nam		
1.5.	Các vùng trồng hoa kiểng ở Việt Nam		
1.6.	Đặc điểm của ngành trồng hoa kiểng ở Việt Nam		
Chương 2.	VƯỜN ƯƠM, CHỌN TẠO VÀ NHÂN GIỐNG HOA KIỂNG	4	CO3
2.1.	Giới thiệu về quản lý vườn ươm		
2.2.	Thiết kế vườn ươm		

2.3.	Quản lý vườn ươm		
2.4.	Chọn tạo giống hoa và cây kiểng		
2.5.	Các phương pháp nhân giống hoa và cây kiểng		
2.6.	Những thành tựu trong công tác chọn tạo, nhân giống hoa kiểng		
Chương 3.	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SẢN XUẤT HOA KIỂNG	3	CO1; CO2;CO5
3.1	Các yếu tố ngoại cảnh		
3.2	Chất điều hòa sinh trưởng thực vật		
3.3	Các yếu tố khác		
Chương 4.	ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TRONG SẢN XUẤT HOA KIỂNG	3	CO2; CO4; CO5
4.1	Chọn tạo và nhân giống hoa		
4.2	Biện pháp kỹ thuật trong sản xuất		
Chương 5.	KỸ THUẬT TRỒNG HOA KIỂNG NGOÀI TRỜI	6	CO2; CO4; CO5
5.1.	Cây hoa cúc		
5.2.	Cây hoa hồng		
5.3.	Cây mai		
5.4.	Cây huệ trắng		
5.5.	Cây cúc đồng tiền		
Chương 6.	KỸ THUẬT TRỒNG HOA KIỂNG TRONG NHÀ	4	CO2; CO4; CO5
6.1.	Đặc điểm cây hoa kiểng trong nhà		
6.2.	Tính chất và đặc điểm sinh thái		
6.3.	Kỹ thuật trồng và chăm sóc một số cây hoa kiểng trong nhà phổ biến		
6.4.	Các vấn đề cần lưu ý		
	Seminar + thi cuối kỳ	6	CO6; CO7; CO8; CO9

7.2. Thực hành

8. Phương pháp giảng dạy:

- Tóm tắt kế hoạch, nội dung và tài liệu học tập/tham khảo.
- Diễn giảng lý thuyết bằng powerpoint, hình ảnh minh họa.
- Gợi ý các câu hỏi cho sinh viên tổ chức thảo luận, báo cáo.

9. Nhiệm vụ của học viên:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.

10. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

10.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO8; CO9
2	Điểm bài tập nhóm	Tham gia/dự báo cáo seminar	40%	CO6; CO7
3	Điểm thi kết thúc học phần	Thi trắc nghiệm Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết	50%	CO8; CO9

Bắt buộc dự thi

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

- [1] Trần Hợp. 2000. Cây cảnh, hoa Việt Nam (Trừ họ Phong lan Orchidaceae. NXB Nông Nghiệp – Hà Nội.
- [2] Phạm Văn Duệ. 2005. Giáo trình kỹ thuật trồng hoa cây cảnh. NXB Hà Nội.
- [3] Đào Thanh Vân (chủ biên), Đặng Thị Tố Nga. 2007. Giáo trình cây hoa. NXB Nông Nghiệp - Hà Nội.
- [4] Jiang Qing Hai (Trần Văn Mão biên dịch). 2005. Hỏi đáp kỹ thuật về nuôi trồng hoa và cây kiểng (Tập I). NXB Nông Nghiệp Hà Nội.
- [5] Hà Chí Trực (chủ biên), Ngô Hoàng Duyệt (hiệu chỉnh). 2011. Xây dựng vườn ươm. Bộ Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn.

[6] Các Luận án tiến sĩ về hoa kiểng

[7] Nguyễn Xuân Linh, Nguyễn Thị Kim Lý. 2005. Ứng dụng

Số đăng ký cá biệt MOL.003587

NN.003736

CBGD cung cấp

MOL.038549

CBGD cung cấp

CBGD cung cấp

công nghệ trong sản xuất hoa. NXB Lao Động – Hà Nội.

[8] Jiang Qing Hai (Trần Văn Mão biên dịch). 2006. Hỏi đáp kỹ thuật về nuôi trồng hoa và cây kiểng (Tập II). NXB NXB Nông Nghiệp Hà Nội. MOL.038551

[9] Jiang Qing Hai (Trần Văn Mão biên dịch). 2006. Hỏi đáp kỹ thuật về nuôi trồng hoa và cây kiểng (Tập III). NXB NXB Nông Nghiệp Hà Nội. MOL.038586

[10] Jiang Qing Hai (Trần Văn Mão biên dịch). 2006. Hỏi đáp kỹ thuật về nuôi trồng hoa và cây kiểng (Tập IV). NXB NXB Nông Nghiệp Hà Nội. CBGD cung cấp

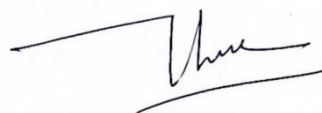
12. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của học viên
1	Chương 1: Giới thiệu về cây hoa kiểng	5	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3], [4] + Tra cứu nội dung về đặc điểm của ngành trồng hoa kiểng ở Việt Nam
2	Chương 2: Vườn ươm, chọn tạo và nhân giống hoa kiểng	5	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [3], [4], [5] + Tra cứu nội dung về những thành tựu trong nghiên cứu, chọn tạo giống hoa kiểng
3	Chương 3: Các yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất hoa kiểng	5	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2], [3], [4], [6], [7] + Tra cứu nội dung về ứng dụng chất điều hòa sinh trưởng trong sản xuất hoa kiểng
4	Chương 4: Ứng dụng công nghệ trong sản xuất hoa kiểng	5	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [6], [7] + Tra cứu nội dung về những thành tựu về ứng dụng ứng dụng công nghệ trong sản xuất hoa kiểng
5	Chương 5: Kỹ thuật trồng hoa kiểng ngoài trời	5	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2], [3], [8], [9] + Tra cứu nội dung về các yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất hoa kiểng ngoài

				trời
6	Chương 6: Kỹ thuật trồng hoa kiểng trong nhà	5	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [10] + Tra cứu nội dung về các vấn đề cần lưu ý trong sản xuất hoa kiểng trong nhà

Cần Thơ, ngày 7 tháng 7 năm 2022

TRƯỞNG BỘ MÔN



Lê Vĩnh Thúc

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA**



Lê Văn Vàng